

Kỹ thuật phát hiện lợn nái động dục và phối giống

1. Chu kỳ động dục ở lợn

1.1. Tuổi động dục lần đầu ở lợn cái hậu bị

Các giống lợn khác nhau có tuổi động dục lần đầu khác nhau.

Các giống lợn nội như lợn Móng Cái động dục lần đầu ở 4 - 5 tháng tuổi, khối lượng 30 - 40 kg.

Các giống lợn lai ngoại với nội có tuổi động dục lần đầu muộn hơn so với lợn nội thuần. Lợn cái lai ngoại với nội như F1 (Yorkshire x Móng Cái) và F1 (Landrace x Móng Cái) có tuổi động dục lần đầu lúc 6 tháng tuổi, khối lượng 70 - 75kg.

Các giống lợn ngoại có tuổi động dục lần đầu thường là 6-7 tháng, khối lượng 100 - 110 kg.

1.2. Chu kỳ động dục ở lợn nái

Chu kỳ động dục ở lợn nái thường là 21 ngày (dao động từ 17 - 23 ngày). Thời gian động dục thường kéo dài 3 - 4 ngày.

Lợn nái sau khi cai sữa khoảng 4 - 6 ngày sẽ động dục trở lại.

2. Kỹ thuật phát hiện lợn nái động dục

Phát hiện lợn nái động dục là việc quan trọng nhất trong công tác phối giống.

Cần kiểm tra lợn nái mỗi ngày ít nhất 2 lần, mỗi lần cách nhau 12 giờ. Nên kiểm tra động dục vào lúc 5 - 6 giờ sáng và 5 - 6 giờ chiều là thời điểm lợn thường có biểu hiện triệu chứng động dục rõ rệt nhất.

Để phát hiện chính xác thời điểm lợn nái động dục, cần nắm vững chu kỳ động dục và quan sát kỹ các biểu hiện của lợn nái.

Biểu hiện động dục ở lợn nái:

Ngày động dục thứ nhất

Lợn nái đi lại, kêu rít, muốn nhảy ra khỏi chuồng; kém ăn hoặc bỏ ăn, phá máng; nếu có người sờ mó thì né tránh hoặc bỏ chạy. Âm hộ sưng mọng, đỏ hồng, căng bóng. Nước nhờn chảy ra ngoài âm hộ lỏng, trong và chưa keo dính.

Ngày động dục thứ hai

Buổi sáng, lợn nái ở trạng thái yên tĩnh hơn, ít kêu rít, thỉnh thoảng nhảy lên lưng con khác, nhưng chưa chịu đứng yên khi lợn khác nhảy lên lưng.

Đến chiều, âm hộ bớt sưng, chuyển sang màu hồng nhạt, có vết nhăn mờ. Nước nhờn đã chuyển sang trạng thái keo dính. Để xác định lợn chịu đực (mê ì): dùng hai tay xoa vuốt từ hàng vú cuối cùng lên lưng của lợn sau đó ấn lên lưng của lợn (nếu có mặt lợn đực thì càng tốt), khi lợn đứng ì, hai tai vểnh lên, tư thế sẵn sàng cho lợn đực phối. Vào thời điểm này, cho phối giống hoặc dẫn tinh là đạt kết quả tốt nhất.

Ngày động dục thứ ba

Trạng thái mê ì giảm dần, càng về cuối ngày lợn càng không thích gần lợn đực nữa. Âm hộ teo dần trở về bình thường, nước nhờn chảy ra ít, màu trắng đục, không dính.

Đuôi úp che âm hộ.

3. Kỹ thuật phối giống

3.1. Phối giống lần đầu (phối giống cho lợn cái hậu bị)

Điều kiện cần và đủ để phối giống cho lợn cái hậu bị là lợn phải đạt đủ tháng tuổi và khối lượng cần thiết.

Tuổi phối giống lần đầu đối với lợn cái giống nội là 7 - 7,5 tháng tuổi và giống lai (ngoại x nội) và giống ngoại là 7,5 - 8 tháng tuổi. Khối lượng phù hợp khi phối giống: Lợn Móng Cái là 50 - 55 kg, lợn lai (Yorkshire/Landrace x Móng Cái) là 75 - 85 kg, lợn ngoại là 110 - 130 kg.

Đối với tất cả các giống lợn, không bao giờ cho phối giống ngay ở lần động dục đầu tiên, vì cơ thể lợn phát triển chưa hoàn thiện, số trứng rụng trong lần động dục đầu tiên ít... nếu phối giống thì số con đẻ ra sẽ ít. Nên phối giống khi lợn cái hậu bị đã qua 2 hoặc 3 chu kỳ động dục.

Cần xác định chính xác thời điểm mê ì ở lợn cái hậu bị để cho phối giống ngay. Sau đó cho phối lại lần thứ 2 cách lần phối đầu khoảng 12 giờ.

Cần phải ghi lại ngày phối giống để dự đoán được ngày lợn đẻ.

3.2. Phối giống cho lợn nái rạ (lợn đã đẻ từ lứa 2 trở đi)

Lợn mẹ sau cai sữa khoảng 4 - 6 ngày sẽ có hiện tượng động dục trở lại. Cần theo dõi, quan sát kỹ và xác định chính xác thời điểm mê ì ở lợn để chuẩn bị phối giống.

Khi phát hiện trạng thái mê ì ở lợn nái, chưa phối giống ngay như ở lợn cái hậu bị, mà phối giống lần 1 trong vòng 10 - 12 giờ kể từ khi phát hiện lợn mê ì.

Để lợn nái đẻ sai con nên phối lặp lại lần 2 khoảng 10 - 12 giờ sau lần phối thứ nhất.

Cần phải ghi chép ngày phối giống để dự đoán được ngày lợn đẻ.

Phối giống trực tiếp

Ưu điểm: Dễ thực hiện, không cần đầu tư trang thiết bị phối giống.

Nhược điểm: Tốn công để vận chuyển lợn đực, khả năng lây bệnh trực tiếp từ lợn đực sang lợn nái cao, không phối được cho nhiều lợn nái cùng một lúc, không dùng được đực giống tốt vì chênh lệch quá lớn về khối lượng giữa lợn đực và lợn cái.

Thụ tinh nhân tạo

Ưu điểm: Lợn nái sẽ nhận được tinh dịch của các con đực giống tốt đã qua chọn lọc, không phải vận chuyển lợn đực, không bị hạn chế về chênh lệch tầm vóc lợn, một lần khai thác tinh có thể dùng để phối cho nhiều lợn nái.

Nhược điểm: Cần có người đã qua đào tạo kỹ thuật và trang thiết bị phục vụ việc phối giống.

Lưu ý: Lợn đực lấy tinh nhân tạo cần phải khỏe mạnh và đã qua kiểm tra chất lượng tinh.

Kỹ thuật thụ tinh nhân tạo

Tinh dịch cần phải được bảo quản tốt ở nơi mát (khoảng 20 độ C), tránh tác động của ánh sáng, tránh xóc hoặc lắc mạnh lọ tinh. Lọ tinh không đập nứt, không sủi bọt. Các bước thực hiện kỹ thuật thụ tinh nhân tạo như sau:

Chuẩn bị dụng cụ dẫn tinh, bao gồm: Dụng cụ (lọ, túi) đựng tinh dịch, dẫn tinh quản và bộ phận tạo áp lực đẩy tinh dịch (quả cầu bơm hoặc xi-lanh). Luộc sạch các dụng cụ dẫn tinh trong nước sôi 15 phút, vẩy ráo nước, để nguội.

Vệ sinh vùng âm hộ lợn, vuốt nhẹ vào lưng cho lợn nái đứng yên. Bôi vaseline vào dẫn tinh quản và cửa âm hộ lợn nái.

Làm ấm tinh dịch lên 35 - 37 độ C bằng cách nắm lọ tinh trong lòng bàn tay một lúc

Gãi, ấn nhẹ vùng mông hoặc kích thích âm hộ lợn nái để lợn đứng yên. Nhẹ nhàng đưa đầu dẫn tinh quản vào âm hộ lợn nái, hơi chếch lên phía trên, vừa đưa vào âm đạo vừa lắc nhẹ, đồng thời ngò ngược nhẹ lên lưng lợn hoặc dùng 1 bàn chân đè nhẹ lên lưng lợn để gây cảm giác giống như có lợn đực đang đè lên lưng; đưa dẫn tinh quản vào đến khi có cảm giác bị cản lại (vào đến cổ tử cung) rồi kéo lùi lại một chút; vừa đưa vừa xoay nhẹ dẫn tinh quản, lắp ống bơm hoặc lọ tinh bằng nhựa và từ từ bơm tinh dịch. Nếu dùng lọ nhựa thì bóp nhẹ lọ tinh, để lợn nái tự hút tinh vào là tốt nhất. Nếu dùng dẫn tinh quản đầu xoắn lúc đưa vào phải xoay dần theo chiều ngược kim đồng hồ, lúc rút ra xoay theo chiều cùng kim đồng hồ. Thời gian phối tinh trong khoảng 05 - 10 phút.

Sau khi dẫn tinh dịch xong, vẫn ngò hoặc đè chân lên lưng lợn nái thêm 3-5 phút để tinh dịch chảy hết vào trong rồi từ từ rút dẫn tinh quản ra ngoài.

Sau khi dẫn tinh xong, dùng xà phòng rửa sạch dụng cụ dẫn tinh.

Kỹ thuật mới trong thụ tinh nhân tạo:

Kỹ thuật thụ tinh 2 pha: cung cấp 30 ml tiền chất trước khi bơm tinh

Thụ tinh sâu (thụ tinh tử cung): sử dụng dẫn tinh quản đặc biệt luôn qua cổ tử cung để bơm tinh vào tử cung.